Ngày soạn: 7/10

Ngày giảng: 6A1: 10 - …/10 6A2: 8 – 11/10 6A3: - …/10

**Bài 6 – Tiết 9,10: SỰ CHUYỂN BIẾN VÀ PHÂN HÓA CỦA**

 **XÃ HỘI NGUYÊN THỦY**

**I.Mục tiêu**

**1**. **Về kiến thức**

– Trình bày được quá trình phát hiện ra kim loại và vai trò của nó đối với sự chuyển biến và phân hóa của xã hội nguyên thuỷ.

 – Mô tả được sự hình thành xã hội có giai cấp.

– Mô tả và giải thích được sự phân hóa không triệt để của xã hội nguyên thủy ở phương Đông.

– Nêu được một số nét cơ bản của xã hội nguyên thủy ở Việt Nam (qua các nền văn hóa khảo cổ Phùng Nguyên – Đồng Đậu – Gò Mun).

\*HS khá, giỏi: Đánh giá được nguyên nhân **s**ự chuyển biến và phân hóa của xã hội nguyên thủy.

**2. Về năng lực**

**a. Năng lực chung:** Hình thành, phát triển cho học sinh các năng lực tự chủ, tự học; giao tiếp và hợp tác; năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo

**b. Năng lực đặc thù**

- Năng lực tìm hiểu lịch sử: Biết quan sát, khai thác và sử dụng được thông tin của tư liệu lịch sử được sử dụng trong bài học.

- Năng lực nhận thức và tư duy lịch sử:

+ Trình bày được quá trình phát triển ra kim loại và vai trò của kim loại đối với sự chuyển biến từ xã hội nguyên thủy trang xã hội có giai cấp.

+ Mô tả được sự hình thành xã hội có giai cấp.

+ Giải thích được vì sao xã hội nguyên thuỷ tan rã.

+ Nêu và giải thích được sự phân hóa không triệt để của xã hội nguyên thủy ở Phương Đông.

+ Nêu được một số nét cơ bản của xã hội nguyên thủy Việt Nam trong quá trình tan rã.

- Năng lực vận dụng kiến thức, kỹ năng đã học:

+ Tập tìm hiểu lịch sử giống như một nhà sử học (Viết văn bản lịch sử dựa trên chứng cứ lịch sự̉).

+ Vận dụng kiến thức Lịch sử để mô tả một số hiện tượng trong cuộc sống (những đồ vật xung quanh em thừa hưởng phát minh ra kim loại từ thời NT).

**3. Về phẩm chất**

- Tình cảm đối với thiên nhiên và nhân loại, tôn trọng những giá trị nhân bản của loài người như sự bình đẳng trong xã hội, tôn trọng di sản văn hóa của tổ tiên để lại.

\* Tích hợp:

LSĐB Bát Xát: Bát Xát thời nguyên thủy (tr 28-29)

**II. Chuẩn bị**

- GV: Nghiên cứu bài học, xây dựng kế hoạch lên lớp, PHT. Máy chiếu. tư liệu điện tử sử 6

- HS: Soạn bài, bảng phụ, bút dạ.

**III. Tổ chức các hoạt động học tập**

**1. Ổn định tổ chức**

**2. Kiểm tra đầu giờ**

**H:** Trình bày các giai đoạn phát triển của XHNT. Đời sống vật chất và tinh thần của người Nt trên đất nước VN.

**3. Tổ chức các hoạt động**

**Tiết 9**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung** |
| **HĐ1: Mở đầu****MT:** Tạo hứng thú cho HS. Giúp HS kết nối bài mới, xác định nội dung của bài học. HS theo dõi video *Cuộc sống sẽ như thế nào nếu không có kim loại.***HSHĐ cá nhân 1p. Theo em cuộc sống sẽ NTN nếu không có kim loại?**HS trình bày, chia sẻ-Nếu không có kim loại thì con người quay về thời kì đồ đá.-Nếu không có kim loại thì không có nhà để ở.-Nếu không có kim loại thì không có xe để đi….GVNX, dẫn vào bài: Như vậy nếu không có kim loại xuất hiện thì con người vẫn ở thời kì đồ đá. Khi kim loại xuất hiện đời sống con người có nhiều thay đổi từ gia đình tới xã hội. Trong bài học hôm nay các em sẽ tìm hiểu về sự xuất hiện của kim loại và tác động của nó đối với sự chuyển biến và phân hóa từ xã hội nguyên thủy sang xã hội có giai cấp.**HĐ2.1: Sự phát hiện ra kim loại và bước tiến của xã hội nguyên thủy****MT:** Quá trình phát hiện ra kim loại và vai trò của kim loại đối với sự chuyển biến từ xã hội nguyên thuỷ sang xã hội có giai cấp. **S**ự tan rã của xã hội nguyên thuỷ và sự hình thành xã hội cógiai cấp trên thế giới. Sự phân hoá không triệt để của xã hội nguyên thuỷ ở phương Đông.**HS đọc TT từ “ Vào khoảng…dư thừa”, QS H1. HĐ cá nhân 3p thực hiện y.c 1 T25**HS trình bày, chia sẻGVNX, KL, MR về việc phát hiện ra kim loại từ các bãi cháy…**HS đọc TT mục b. QS H2. HĐ cặp đôi 7p thực hiện y.c 2,3 T25.**HS trình bày, chia sẻ-Ở PĐ sự phân hóa không triệt để vì phải liên kết với nhau làm thủy lợi và chống giặc ngoại xâm.GVNX, KL, MR về gia đình mẫu hệ trước đây khi kim loại chưa xuất hiện vai trò của phụ nữ trong GĐ lớn, con lấy họ mẹ,…Kênh hình 2, Đây là tranh minh hoạ một cảnh sinh hoạt của một gia đình phụ hệ. Đến cuối thời nguyên thuỷ, khi sản xuất phát triển, nam giới chuyên đảm nhận các công việc nặng nhọc. Vai trò của họ trong thị tộc - bộ lạc ngày càng được đề cao hơn các thành viên khác. Họ trở thành người chủ gia đình. Con cái lấy theo họ cha. Đó là gia đình phụ hệ. Các gia đình phụ hệ này có xu hướng tách khỏi công xã thị tộc đến những nơi thuận tiện hơn đê’ sinh sống độc lập. - Khi công cụ kim loại xuất hiện, một bộ phận người chiếm hữu của cải dư thừa làm của riêng, ngày càng giàu lên, xã hội bắt đầu phân hoá giàu - nghèo. Chế độ công xã thị tộc bị rạn vỡ, xã hội nguyên thuỷ dần tan rã. -Điều kiện tự nhiên ở PĐ: Kinh tế chính nông nghiệp, làm thủy lợi, đắp đê phòng lụt,….phân hóa không triệt để.**Ngày giảng:**………………………….**Tiết 10**GVG: Sự xuất hiện của kim loại đã dẫn tới sự tan rã của XHNT nói chung. Ở VN sự xuất hiện của kim loại làm cho XHNT có sự phân hóa như thế nào. Bài hôm nay.**HĐ2.2: Sự tan rã của xã hội nguyên thủy ở Việt Nam****MT: S**ự tan rã của xã hội nguyên thuỷ và sự hình thành xã hội cógiai cấp ở Việt Nam. **HS đọc TT mục b T26, quan sát H3. HĐ nhóm 7p, thực hiện y.c 1 T27.**HS trình bày, chia sẻ. -VH Phùng Nguyên, Đồng Đậu, Gò Mun.-Nhờ có công cụ kim loại, con người đã khai hoang, mở rộng địa bàn cư trú.+ Nghề nông phát triển.+ Phân hoá giàu - nghèo: biểu hiện qua mộ táng ->XHNT tan rã.GVNX, KL**HS quan sát H4, HĐ cá nhân 2p, thực hiện y.c 2 T27.**HS trình bày, chia sẻGVNX, KL*Hình 4.* Gò Mun là địa điểm thuộc xã Tứ Xã, huyện Phong Châu, tỉnh Phú Thọ. Tại đây vào năm 1961 các nhà khoa học đã phát hiện di chỉ tiêu biểu thuộc văn hoá Gò Mun, tổn tại vào nửa đầu thiên niên kỉ I TCN. Đặc điểm của giai đoạn này là kĩ thuật luyện kim khá phát triển, hiện vật bằng đồng thau đã chiếm trên 50%, gồm: rìu, liềm, giáo, mũi tên, lao, búa,... đều có họng, chuôi để lắp cán. **H:** Sự xuất hiện đồ kim khí trên lãnh thổ Việt Nam cho em biết điều gì?HS: Cư dân sinh sống trên đất nước Việt Nam đã phát minh ra thuật luyện kim. Quá trình đó diễn ra liên tục, không đứt quãng. Địa bàn phân bố trải rộng khắp cả nước.**GVKL**: Sự xuất hiện công cụ bằng kim loại dẫn tới sự chuyển biến trong đời sống kinh tế - xã hội, sự phân hoá, tan rã của xã hội nguyên thuỷ ở Việt Nam. Sự phát triển của các nền văn hoá đồ đồng ở ba khu vực này là tiền đế quan trọng dẫn tới sự hình thành các vương quốc cổ đẩu tiên ở Bắc Bộ (Văn Lang - Âu Lạc), Trung Bộ (Chăm-pa) và Nam Bộ (Vương quốc Phù Nam). **HĐ3: Luyện tập và vận dụng****MT:** Nhằm củng cố, hệ thống hóa, hoàn thiện kiến thức mới mà HS đã được lĩnh hội ở hoạt động hình thành kiến thức. Vận dụng kiến thức mới mà HS đã được lĩnh hội để giải quyết những vấn đề mới trong học tập.**HS HĐ cá nhân 3p thực hiện y.c BT1**HS trình bày, chia sẻ. GVNX, KL**HSHĐ cặp đôi 7p thực hiện y.c BT2 vào PHT.**HS trình bày, chia sẻ. GVNX, KL*BT3 GVHDHS về nhà thực hiện.* | **1.Sự phát hiện ra kim loại và bước tiến của xã hội nguyên thủy****a.Sự phát hiện ra kim loại và những chuyển biến trong đời sống vật chất**-Khoảng TNK IV TCN, người NT phát hiện ra kim loại.- Con người biết khai hoang, mở rộng diện tích, nông nghiệp dùng cày và chăn nuôi phát triển.-Nghề luyện kim, dệt vải, làm đồ mộc, gốm PT.->Năng suất LĐ tăng, của cải dư thừa.**b.Sự thay đổi trong đời sống XH**- Đàn ông có vai trò ngày càng lớn, chủ trong GĐ, con lấy họ cha (GĐ Phụ hệ).-XH có sự phân hóa kẻ giàu, người nghèo.->XHNT tan rã.**2. Sự tan rã của xã hội nguyên thủy ở Việt Nam****a.Sự xuất hiện của kim loại**-Thời gian xuất hiện: khoảng 4000 năm trước.- Địa điểm: Hầu khắp cả nước.**b.Sự phân hóa và tan rã của XHNT ở VN.**+ Nhờ có công cụ kim loại, con người đã khai hoang, mở rộng địa bàn cư trú.+ Nghề nông phát triển.+ Phân hoá giàu – nghèo ->XHNT tan rã.**3. Luyện tập và vận dụng****BT1**- Năng suất lao động tăng, sản phẩm ngày càng nhiều, dư thừa.-Trong thị tộc vai trò người đàn ông nâng lên. Con cái lấy theo họ cha, hình thành gia đình phụ hệ.-Xã hội dần có sự phân hóa giàu nghèo. Xã hội nguyên thủy tan rã, dần hình thành xã hội có giai cấp và nhà nước.**BT2** |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Nền văn hóa** | **Niên đại** | **Công cụ tìm thấy** |
| Phùng Nguyên | 2000 TCN | Mẫu gỉ đồng, mẫu đồng thau nhỏ, mảnh vòng hay đoạn dây chỉ. |
| Đồng Đậu | 1500 TCN | Hiện vật bằng đồng khá phổ biến gồm: đục, dùi, cán dao, mũi tên, lưỡi câu,… |
| Gò Mun | 1000 TCN | Hiện vật bằng đồng chiếm hơn một nửa hiện vật tìm được, bao gồm: vũ khí (mũi tên, dao, giáo,…), lưỡi câu, dùi, rìu (đặc biệt là rìu lưỡi xéo), đục,… |
| Tiền Sa Huỳnh | 1500 TCN | Hiện vật bằng đồng như: đục, lao, mũi tên, lưỡi câu,… |
| Đồng Nai | 1000 TCN | Hiện vật bằng đồng giống như: rìu, giáo, lao có ngạnh, mũi tên, lưỡi câu,… |

 **4. Củng cố**: GV khái quát nội dung kiến thức của bài.

 **5. Hướng dẫn học bài**

 - Nắm vững kiến thức bài đã học. Học bài theo nội dung ghi vở kết hợp tài liệu.

 - Bài mới: Đọc trả lời các câu hỏi mục 1,2 (T30,31).

 Tổ CM duyệt

 Trần Thị Thanh Tân